TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST
Ngày: 29 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Cúc
Ông Phạm Văn Hay

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 9 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2022HSST-QĐ ngày 19/9/2022 đối với các bị cáo:

1. **Cao Văn D -** Sinh năm 1987; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố T, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: Tổ dân phố V, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Văn K và bà: Văn Thị M; Vợ: Nguyễn Thị M (đã ly hôn), con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2019 bị TAND thành phố Sầm Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2022, chuyển tạm giam từ ngày 05/5/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sầm Sơn. Có mặt

2. **Trần Văn N -** Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn C (đã chết) và bà: Cao Thị D; Có vợ là Lê Thị S và 01 con, sinh năm 2010; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 25/9/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Sầm

Sơn xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Ngày 21/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn xử phạt 15 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sầm Sơn. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn N: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 26/4/2022 tổ công tác của Công an thành phố Sầm Sơn phối hợp Công an phường Quảng Châu trên đường làm nhiệm vụ đến cổng đền An Dương Vương thuộc tổ dân phố An Chính, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn phát hiện Cao Văn D sinh năm 1987 trú tại Tổ dân phố Thành Ngọc, phường Trường Sơn đang bán 01 gói nhỏ cho Trần Văn N, sinh năm 1980 trú tại khu phố Khánh Sơn, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn lấy 200.000 đồng. Thu giữ trên tay phải Trần Văn N 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa bột màu trắng dạng vụn cục (Niêm phong ký hiệu M1). Cao Văn D và Trần Văn N đều khai nhận là ma túy, loại heroin. Thu giữ trên tay trái Cao Văn D số tiền 200.000 đồng (Niêm phong ký hiệu M2); 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen thu giữ trong người Cao Văn D (Niêm phong ký hiệu M3); 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng trong người Trần Văn N (Niêm phong ký hiệu M4); 01 xe máy Wave Anpha màu đen BKS 36 B3-49551.

Khám xét khẩn cấp tại phòng trọ Cao Văn D thuộc tổ dân phố Văn Phủ, phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn thu giữ 03 gói giấy màu trắng bên trong mỗi gói chứa chất bột màu trắng ngà, dạng vụn cục (Niêm phong ký hiệu M5).

Kết luận giám định số 1552 /KL-KTHS ngày 29/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa bột màu trắng dạng vụn cục, có khối lượng: 0,065 gam ma túy loại Heroin; 03 gói giấy màu trắng bên trong chứa bột màu trắng ngà, dạng vụn cục, thu giữ tại kẽ ghế gấp trong phòng trọ của Cao Văn D, có khối lượng: 0,273 gam ma túy loại Heroin.

Quá trình điều tra, các bị can khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/4/2022 Cao Văn D đi xe máy lên cầu Nguyệt Viên, thành phố Thanh Hóa mua

của một người đàn ông lạ mặt với giá 500.000 đồng 01 gói ma túy, loại Heroin. D về phòng trọ tại tổ dân phố Văn Phú, phường Quảng Thọ, thành
phố Sầm Sơn chia làm 04 gói nhỏ cất giấu kẽ ghế gấp của phòng ngủ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày Trần Văn N gọi điện cho D hỏi mua 01 tép (gói) Heroin thì D lấy ra 01 tép (gói) Heroin để đi bán cho N, còn lại 03 tép (gói) D cất giấu vào chỗ cũ. Sau đó Trần Văn N đi nhờ xe của một người qua đường đến cổng đền An Dương Vương, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn như đã hẹn, đến nơi đợi khoảng 05 phút thì D đi xe máy đến. Lúc này N đưa cho D 200.000 đồng và D đưa gói ma túy cho N thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, dán kín, niêm phong bởi các chữ kí, chữ viết của Lê Minh Tiến, Nguyễn Minh Ngọc, 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen và 200.000 VNĐ đang được bảo quản theo hồ sơ vụ án

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Wave Anpha màu đen BKS 36 B3- 49551. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Cao Duy Công, sinh năm 1989 ở 64 Nguyễn Huy Tự, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, Công không biết việc D đã sử dụng xe để đi bán ma túy, do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Công

Cáo trạng số 61/CTr-VKS-HS ngày 09/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn truy tố Cao Văn D về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Truy tố Trần Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 251 BLHS (đối với bị cáo Cao Văn D); điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS (đối với bị cáo Trần Văn N); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 BLHS (đối cả hai bị cáo);

Đề nghị tuyên bố: Cao Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", Trần Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuy". Mức án đề nghị đối với Cao Văn D từ 30 đến 36 tháng tù, Trần Văn N từ 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn N thống nhất với nội dung truy tố không có ý

kiến tranh luận, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét hoàn cảnh gia đình, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về hòa nhập với gia đình và cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định vào khoảng 17 giờ ngày 26/4/2022 tại khu vực cổng đền An Dương Vương thuộc tổ dân phố An Chính, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn. Bị cáo Cao Văn D đang có hành vi bán 0,065 gam ma túy loại Heroin cho Trần Văn N với giá 200.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Ngoài ra khám xét nơi ở của Cao Văn D thu được 0,273 gam ma túy loại Heroin, số ma túy này Cao Văn D khai nhận mua về nhằm mục đích bán kiếm lời. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Cao Văn D đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 BLHS. Bị cáo Trần Văn N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 BLHS. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Do là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo Trần Văn N đã mua 0,065 gam ma túy loại Heroin của Cao Văn D để tàng trữ sử dụng. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Cao Văn D và Trần Văn N là người có nhân thân xấu. Bị cáo N đã từng bị kết án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng chưa được xóa án tích, lần phạm tội này

thuộc trường hợp định tội nên bị cáo N không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Căn cứ vào tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là lao động tự do, đang bị tạm giam nên xem xét miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Tang vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 02 chiếc điện thoại và 200.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

[7] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí cho bị cáo N vì thuộc đối tượng hộ cận nghèo

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 251 BLHS (đối với bị cáo D); điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS (đối với bị cáo N); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn D phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*". Bị cáo Trần Văn N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Xử phạt: - Cao Văn D 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/4/2022.

- Trần Văn N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 06/5/2022.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định, đựng trong 01 phong bì thư do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 200.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen. Các vật chứng là tang vật của vụ án được tạm giữ và mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 58/BBVC-CCTHA ngày 10/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Về án phí: Bị cáo Cao Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí HSST. Miễn án phí cho bị cáo Trần Văn N

Bản án này là sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng